

Tuần: 8 (25/10/2021 – 30/10/2021)

Tiết: 15

CHỦ ĐỀ: NGÀNH GIUN ĐỐT

Bài 15: GIUN ĐẤT

A/ BÀI GHI:

I. Cấu tạo ngoài của giun đất:

- Cơ thể dài, thuôn hai đầu.
- Phân đốt, mỗi đốt có vòng tơ (chi bên).
- Chất nhầy giúp da trơn.
- Có đai sinh dục và lỗ sinh dục đực và lỗ sinh dục cái

II. Di chuyển của giun đất:

- Giun đất di chuyển bằng cách: Nhờ sự chun dãn cơ thể kết hợp với các vòng tơ làm chỗ tựa kéo cơ thể về một phía

III. Dinh dưỡng:

- Chất dinh dưỡng hấp thụ qua thành ruột vào máu
- Hô hấp qua da

IV. Sinh sản:

- Giun đất lưỡng tính, khi sinh sản chúng ghép đôi.
- Trứng được thụ tinh phát triển trong kén để thành giun con

B/ LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG:

1. Trình bày cấu tạo giun đất phù hợp với đời sống chui rúc trong đất?
2. Cơ thể giun đất có đặc điểm nào tiến hoá so với ngành động vật trước?
3. Cơ thể giun đất có màu phớt hồng, tại sao?

*** DẶN DÒ:**

- Đọc mục “Em có biết” và bài 16
- Xem trước bài 17. Tìm hiểu các động vật nào được xếp vào ngành giun đốt.

Tuần: 8 (25/10/2021 – 30/10/2021)

Tiết: 16

Bài 17. MỘT SỐ GIUN ĐỐT KHÁC VÀ ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA NGÀNH GIUN ĐỐT

A/ BÀI GHI:

I. Một số giun đốt thường gặp:

- Giun đốt có nhiều loài: vắt, đĩa, rươi, róm biển, giun đỏ ...
- Sống ở các môi trường: đất ẩm, nước, lá cây
- Giun đốt có thể sống tự do, định cư, chui rúc hay kí sinh ngoài.

II. Vai trò của giun đốt:

- Làm thức ăn cho con người: rươi, ...
- Làm thức ăn cho con người: rươi, ...
- Làm thức ăn cho động vật khác: giun đất, giun đỏ, giun ít tơ nước ngọt ...
- Làm cho đất trồng màu mỡ, thoáng, xốp: giun đất
- Gây hại cho động vật và người: đĩa, vắt ...

*** LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG:**

1. Hãy kể thêm 1 số giun đốt khác mà em biết ?
2. Vai trò của giun đất gặp ở địa phương em ?
3. Để giúp nhận biết các loài giun đốt ở thiên nhiên cần dựa vào đặc điểm nào ?

*** DẶN DÒ:**

- Đọc mục “Em có biết” và đọc phần đặc điểm chung của giun đốt
- Chuẩn bị nội dung ôn tập từ bài 4 đến bài 17: Kiểm tra giữa kỳ